TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
THÀNH PHỐ H
----*---**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2023/HSST
Ngày: 24/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, THÀNH PHỐ H

- Thành P Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Minh Đăng
Hội thẩm nhân dân:
1- Bà Dương Thị Kim Lan
2- Ông Kiều Xuân Mai
- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Ân – Thư ký TAND huyện M.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên toà: Ông Đoàn Quang Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện M xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/HSST ngày 23 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Chu Thị T, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Thôn Y, xã T, huyện M, thành phố H. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 5/12; Bố đẻ Chu Văn T, sinh năm 1972, mẹ đẻ Vũ Thị M – đã chết; chồng con chưa có. Tiền án: Không. Tiền sự: 01 TS, ngày 20/10/2022 bị Công an huyện Đ xử phạt hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích". Nhân thân: Ngày 28/9/2020 bị Công an huyện M xử phạt hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (đã được xóa). Bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2022 đến ngày 23/12/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Văn H, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Thôn Q, xã D, huyện Đ, thành phố H. (vắng mặt)

2. Đinh Thị H1, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện C, thành phố H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19h00 ngày 15/12/2022, tổ công tác Công an thị trấn C, M kiểm tra hành chính tại nhà nghỉ MA ở thôn P, xã T, huyện M, H, do Vũ Thị M, sinh năm 1957 làm quản lý và phát hiện bắt quả tang tại phòng 301 đối tượng

Trần Văn H, sinh năm 1980 và Đinh Thị H1, sinh năm 1980 đang có hành vi mua bán dâm. Qúa trình điều tra xác định, Chu Thị T là người môi giới cho Trần Văn H và Đinh Thị H1 mua bán dâm, cụ thể: Sáng ngày 15/12/2022, Trần Văn H cùng Tạ Văn H2, sinh năm 1989 ở khu 4, xã Đ, huyện B, tỉnh P, trong lúc ngồi ăn sáng, cả hai đã nảy sinh ý định đi mua dâm. Do trước đó, H có quen biết Chu Thị T làm nhân viên quán Karaoke nên đã gọi điện cho T đặt vấn đề mua dâm cho 02 người. T đồng ý và thỏa thuận sẽ gọi thêm gái bán dâm đi bán dâm cùng với giá 1.000.000đ/ 01 người. Sau đó, T nhắn tin cho Đinh Thị H1 qua Zalo với nội dung "*bạn ơi đi không, có khách đi*". Do H1 đang ngủ không trả lời nên T hẹn H đến chiều mới gọi được gái bán dâm. Đến khoảng 12h00 cung ngày, H1 ngủ dậy xem tin nhắn của T và hiểu ý T bảo đi bán dâm cho khách nên H1 nhắn tin lại "*ok*". Khoảng 15h00 cùng ngày, khi T và H1 đang đi mua quần áo tại thị trấn C thì H gọi điện cho T và T hẹn H đi đến thị trấn C. Do T có việc đột xuất nên không đi bán dâm nữa, nên đã cho H số điện thoại để liên lạc với H1. Sau đó, T đi về phòng trọ ở thôn L, xã T. Tại đây, T gặp và nói với Y P, sinh năm 2005 ở thôn Đ, xã M, huyện G, tỉnh K (là người thuê trọ cạnh phòng của T) là "*em đi khách không*" (ý nói đi bán dâm) thì P đồng ý. Sau đó, T cho Y P số điện thoại của H1 để liên lạc cùng đi bán dâm cho H và H2. Sau đó P đến đón H1 đi đến quán Pizza ở tổ 1, thị trấn C, huyện M gặp H và H2. Khi gặp nhau, H và H1 đồng ý mua dâm với giá 1.000.000đ/ lần, còn H2 do bận việc riêng nên không mua dâm nữa. Lúc này, H gọi điện cho T bảo gửi số tài khoản Ngân hàng để thanh toán tiền mua dâm, nhưng T nói là số tài khoản bị lỗi không chuyển được. Sau đó, H đưa cho H1 số tiền 1.000.000đ tiền mua dâm và 200.000đ tiền công môi giới mua dâm cho T. Sau đó H1 nhắn tin Zalo cho T nội dung khách đã trả tiền mua dâm và tiền môi giới 200.000đ cho T, T đồng ý. Sau đó, H và H1 đi xe ôm đến nhà nghỉ MA thuê phòng và thực hiện hành vi mua bán dâm. Khi các đối tượng đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ:

- Thu tại phòng 301 nhà nghỉ MA: 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Good condom romax;

- Thu giữ của Đinh Thị H1 1.200.000đ; 01 điện thoại di động OPPO A53, số IMEI 1: 86095.10503.64358, số IMEI 2: 86095.10503.64341, số sim 0393.125.267.

- Thu giữ của Trần Văn H 270.000đ; 01 điện thoại di động OPPO F9, số IMEI 1: 86713.50436.22857, số IMEI 2: 86713.50436.22840, số sim 0357.935.516.

- Thu giữ của Chu Thị T 01 điện thoại di động Iphon XS màu xám, số máy MT9E2KH/A số seri C39XK7HFKPG1, số IMEI 1: 35722.20905.95777, số IMEI 2: 35722.20904.98469, số sim 0862.939.823.

.

Đối với Đinh Thị H1, quá trình điều tra xác định là gái bán dâm, hành vi của H1 đã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định số 167/2013/CP ngày 12/11/2013 của

Chính phủ, nên Công an huyện M đã ra quyết định xử phạt hành chính, mức phạt 400.000đ.

Đối với Trần Văn H, quá trình điều tra xác định là đối tượng mua dâm, hành vi của H đã vi phạm khoản 1 Điều 22 Nghị định số 167/2013/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, nên Công an huyện M đã ra quyết định xử phạt hành chính, mức phạt 1.500.000đ.

Đối với Vũ Thị M là chủ kinh doanh nhà nghỉ MA, quá trình điều tra xác định, do thiếu trách nhiệm để xảy ra việc mua bán dâm ở cơ sở do mình quản lý mà không có giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự, vi phạm điểm a khoản 3 Điều 11 Nghị định số 167/2013/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, nên Công an huyện M đã có văn bản đề nghị Chủ tịch UBND huyện M ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 09 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố Chu Thị T về tội "Môi giới mại dâm", theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Chu Thị T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm luận tội đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 328, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt Chu Thị T từ 06 đến 09 tháng tù. Vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su, 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.200.000đ thu của Đinh Thị H1 và 03 chiếc điện thoại thu giữ của Chu Thị T, Đinh Thị H1, Trần Văn H; trả lại Trần Văn H 270.0000đ.

Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo gây ra cho xã hội nghiêm trọng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]- Về hành vi của bị cáo: Tại phiên toà bị cáo Chu Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Khoảng 19h00 ngày 15/12/2022, Chu Thị T đã thực hiện hành vi môi giới cho Đinh Thị H1 bán dâm cho Trần Văn H tại nhà nghỉ MA ở thôn Phú Nhi, xã T, huyện M, thành phố H với giá 1.000.000đ/ lần và được trả công 200.000đ.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Môi giới mại dâm", theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật hình sự. Cụ thể điều luật quy định:

1. Người nào làm trung gian dụ dỗ, dẫn dắt để người khác thực hiện việc mua dâm, bán dâm, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự trị an tại địa phương, hành vi của bị cáo bị dư luận quần chúng nhân dân lên án. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe, tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu lao động, làm ăn lương thiện, kiếm tiền bằng công sức lao động của mình, mà muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính nên đã thực hiện hành môi giới mại dâm. Hành vi của bị cáo bị xã hội lên án, làm nan tràn tệ nạn mại dâm trong xã hội, làm sói mòn đạo đức xã hội, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục, từ tệ nạn mại dâm còn là nguyên nhân lây truyền nhiều căn bệnh nguy hiểm, đặc biệt là căn bệnh HIV/AIDS. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền sự, ngày 20/10/2022 bị Công an huyện Đ, H xử phạt hành chính về hành vi "cố ý gây thương tích". Bởi vậy, cần xử lý nghiêm trước pháp luật, cần thiết áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội đã "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một P hình phạt cho bị cáo.

[3]- Hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 Điều 328 BLHS quy định *"người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ"*. Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, số tiền thu lợi bất chính không lớn, bản thân có hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]- Vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.200.000đ là khoản tiền mua bán dâm thu giữ của Đinh Thị H1 và 03 điện thoại di động thu giữ của Chu Thị T, Đinh Thị H1, Trần Văn H là phương tiện, dụng cụ thực hiện vào việc phạm tội. Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su. Trả lại Trần Văn H 270.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Chu Thị T phạm tội "Môi giới mại dâm".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Chu Thị T 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành hình phạt tù. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/12/2022 đến ngày 23/12/2022.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+ Số tiền 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*) và 01 điện thoại di động OPPO A53, số IMEI 1: 86095.10503.64358, số IMEI 2: 86095.10503.64341, số sim 0393.125.267 thu giữ của Đinh Thị H1;

+ 01 điện thoại di động OPPO F9, số IMEI 1: 86713.50436.22857, số IMEI 2: 86713.50436.22840, số sim 0357.935.516 thu giữ của Trần Văn H;

+ 01 điện thoại di động Iphon XS màu xám, số máy MT9E2KH/A số seri C39XK7HFKPG1, số IMEI 1: 35722.20905.95777, số IMEI 2: 35722.20904.98469, số sim 0862.939.823 thu giữ của Chu Thị T.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su.

- Trả lại Trần Văn H 270.000đ (*Hai trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Số tiền và số vật chứng trên theo biên bản giao vật chứng ngày 22/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện M và Công an huyện M, H.

Án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

<u>Nơi nhận</u>:
- VKS M
- Công an M
- THA M
- PC54 CA H
- UBND xã T
- Bị cáo, người liên quan
- Lưu HS, VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Minh Đăng